

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 420/2021/HS-PT
Ngày 19 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Thúy Hồng
2/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Vũ Hồng Cường, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 15/11/2021 và tuyên án ngày 19/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 04/02/2021. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Gia Anh D, đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 524/2020/HS-ST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Gia Anh D**, giới tính: Nam; Sinh ngày 10/8/1968; Nơi sinh: tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú và cư trú: số B518- B45 T5 VVK, phường C, Quận X, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Gia Ch (chết) và bà Trần Ngọc Thiên Th.

Tiền án:

Ngày 25/5/2005, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 2 năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2006.

Ngày 29/6/2009, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2014.

Ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về “Tội Đánh bạc”, chưa chấp hành hình phạt tù do bỏ trốn và có quyết định truy nã.

Tiền sự: Không

Tạm giam ngày 28/5/2020 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Gia Anh D: Luật sư Võ Cát T, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt, có gửi bài bào chữa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Lúc 14 giờ 00 phút ngày 28/5/2020, tại trước nhà số 188 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh, Công an Quận 1 phát hiện bắt quả tang Trần Gia Anh D đang điều khiển xe máy biển số 59U1-773.45, phía sau chở Nguyễn Minh Th1 và có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác của D 04 gói nylon chứa chất bột màu trắng, tổng khối lượng 150,4140gam, loại Heroin (Kết luận giám định số 916/KLGD-H ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình Sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình điều tra, D khai nhận: Ngày 26/5/2020, L (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho D hỏi mua ma túy loại Heroin, nhưng D không có. Ngày 28/5/2020, D điện thoại cho Bé M (không rõ lai lịch) đặt mua 04 cây Heroin, với giá 72.000.000đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực cầu Số 2, Bến Bình Đông, Quận 8. Sau khi nhận ma túy, D cất vào túi áo khoác và liên lạc với L nhưng không được, nên D đến nhà Th1 (bạn của D), chở Th1 đi mua đồ ăn.

Lúc này, D liên lạc được với L nên hẹn L đến khu vực đường Bùi Viện để giao 01 cây Heroin giá 20.000.000đồng, nhưng trên đường đi thì bị phát hiện bắt giữ.

Nguyễn Minh Th1 khai không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của D. Lời khai của Th1 phù hợp với lời khai của D.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo D: 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 916/2020, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 áo khoác, 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe gắn máy, biển số 59U1-773.45 (đã trả cho chủ sở hữu); Số tiền 8.000.000 đồng. Thu của Nguyễn Minh Th1 : 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tại bản cáo trạng số 470/CT -VKS-PI ngày 15/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: Truy tố Trần Gia Anh D về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 524/2020/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Gia Anh D, tù chung thân về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về “Tội đánh bạc” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 611/HSPT ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến tang vật, án phí, mức tiền phạt và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/01/2021, bị cáo Trần Gia Anh D làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Mức án sơ thẩm quá nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ mức án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được xem xét giảm án vì cho rằng hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bản thân của bị cáo sai lầm nên đã phạm tội và bị cáo xin có thời gian cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ về việc bị cáo là người cơ sở thông tin của Công an, để xin được xem xét chiếu cố giảm nhẹ mức án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng quy định của pháp luật, việc bị cáo cho rằng là cơ sở đặc tình của Công an, tuy nhiên quá trình giải quyết thì bị cáo không cung cấp được các tài liệu chứng cứ để chứng minh, nếu bị cáo cung cấp được thì cơ quan pháp luật có thẩm quyền sẽ tiếp tục xem xét đối với yêu cầu của bị cáo, vì vậy Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Gia Anh D làm trong hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung giải quyết kháng cáo:

Ngày 28/5/2020, trước nhà số 188 đường Bùi Viện, Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp.HCM, Công an Quận 1 đã bắt quả tang bị cáo Trần Gia Anh D cất giấu trái phép chất ma túy thu giữ được 4 gói nilong chứa chất màu trắng, khối lượng là 150,4140gam là ma túy ở thể rắn loại heroin, với mục đích nhằm bán cho người

khác. Bị cáo đã có lời khai thừa nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về các tội phạm khác nhau trong đó có tội phạm về ma túy, hiện nay chưa được xóa án tích nhưng đã tái phạm, do đó mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nại rằng mình là cơ sở đặc tình của Công an. Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tạm dừng phiên tòa, tạo điều kiện cho bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến lời khai nại của bị cáo, tuy nhiên hết thời gian tạm dừng, phiên tòa mở lại bị cáo vẫn không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu của mình, do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Bị cáo phải chịu theo luật định.

[4] *Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.*

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Gia Anh D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1/ Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Gia Anh D, tù chung thân về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về “Tội đánh bạc” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 611/HSPT ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2020.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo chịu số tiền 200.000đồng.

3/ Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- VKSND Tp. HCM.
- TAND Tp. HCM (2).
- Công an Tp. HCM.
- Trại TG CA Tp. HCM (2).
- Cục THADS Tp. HCM.
- Những người tham gia tố tụng.
- Sở Tư pháp Tp. HCM.
- Lưu VP; HS vụ án, TK NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN